

Ngày 30/06/2025	20,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	-9.6%	-22.0%

	Q2/25	
ROE	2.8%	+/- YoY ▼ 2.6%

	Q2/25		
DT thuần	250	QoQ	YoY
		▲ 150 ▲ 150%	▲ 141 ▲ 129%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	350	YoY
		▲ 170 ▲ 95.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	34.3	QoQ	YoY
		▼ 2.00 ▼ 5.5%	▲ 10.9 ▲ 46.6%
	tỷ VNĐ		

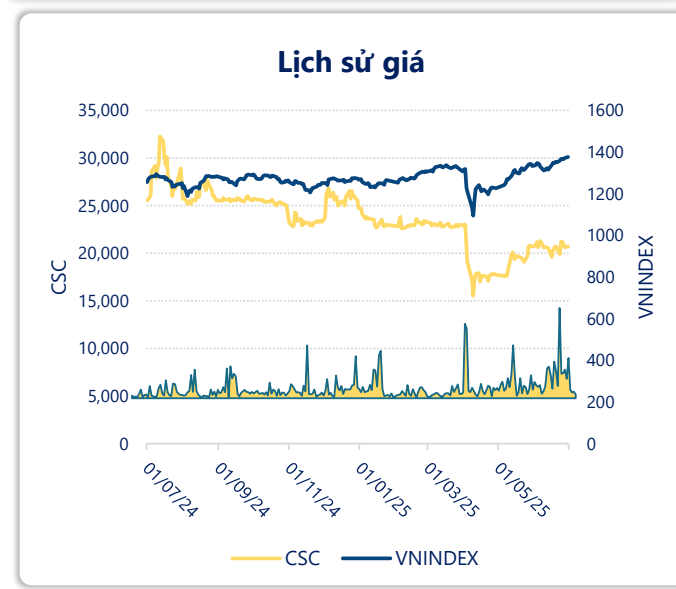
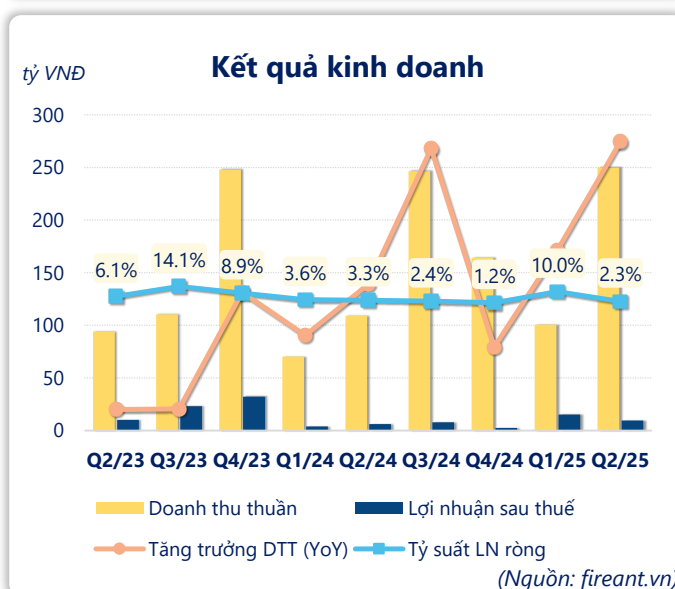
	6T 2025	
LN gộp	70.6	YoY
		▲ 25.6 ▲ 57.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	10.1	QoQ	YoY
		▼ 8.30 ▼ 44.8%	▲ 2.01 ▲ 25.5%
	tỷ VNĐ		

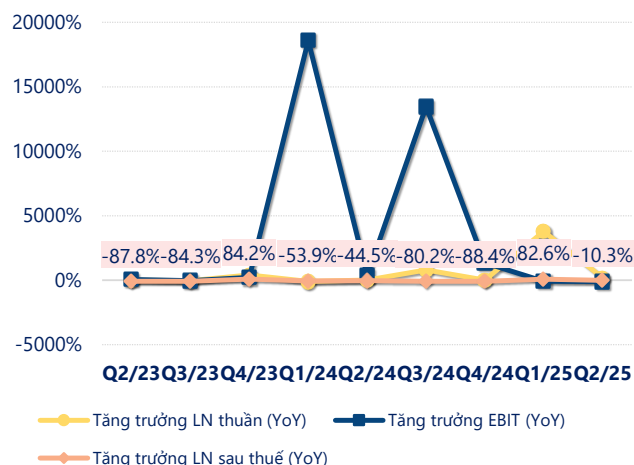
	6T 2025	
LN thuần	28.6	YoY
		▲ 12.4 ▲ 76.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	9.43	QoQ	YoY
		▼ 5.87 ▼ 38.4%	▲ 3.22 ▲ 51.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	24.7	YoY
		▲ 14.6 ▲ 146%
	tỷ VNĐ	

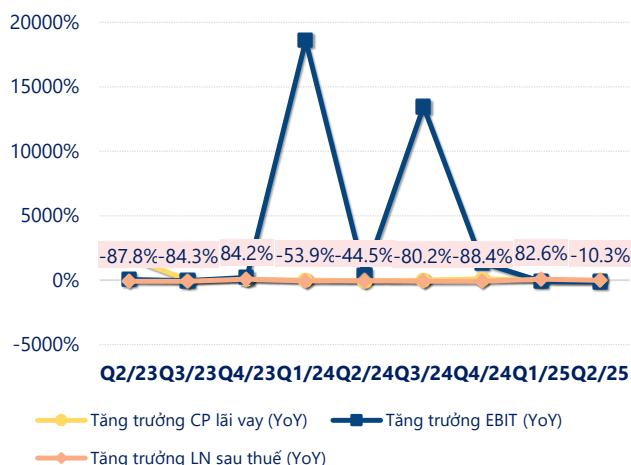


Tăng trưởng lợi nhuận



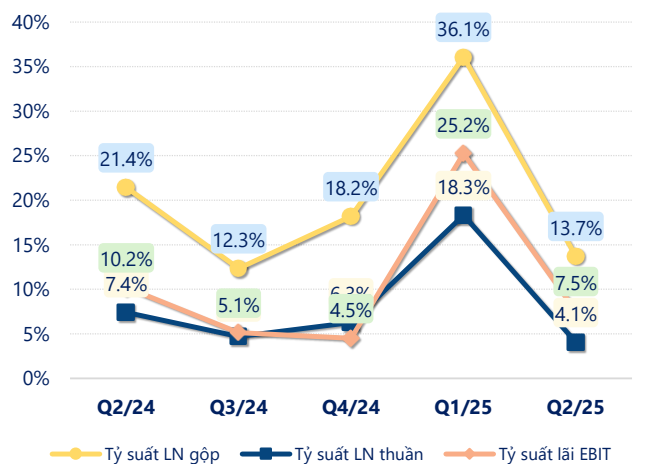
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



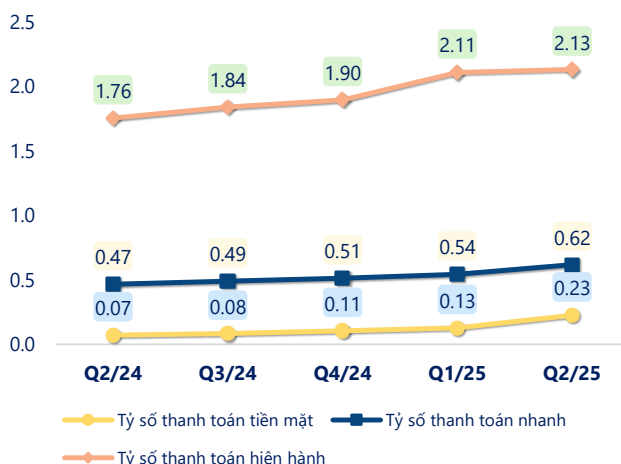
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



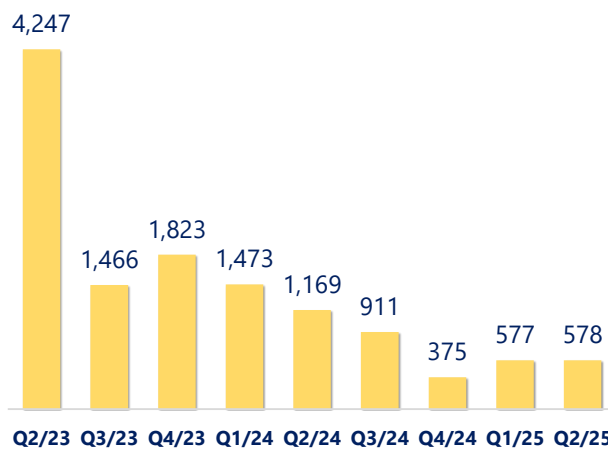
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	250	109	129%	350	180	95.0%
Giá vốn hàng bán	216	85.8	151%	280	135	108%
Lợi nhuận gộp	34.3	23.4	46.6%	70.6	45.0	57.0%
Doanh thu HĐTC	1.17	0.81	44.9%	1.57	2.39	-34.3%
Chi phí TC	6.94	3.18	118%	12.5	5.75	118%
Chi phí lãi vay	6.86	3.09	122%	12.5	5.66	120%
LN trong công ty LKLD	0.36	0.44	-19.1%	0.36	0.44	-19.9%
Chi phí bán hàng	10.3	5.67	82.1%	17.5	10.3	69.7%
Chi phí QLDN	8.43	7.71	9.4%	13.8	15.5	-10.7%
LN thuần từ HĐKD	10.1	8.09	25.5%	28.6	16.2	76.4%
Lợi nhuận khác	1.84	-0.04	4711%	3.19	-2.25	242%
LN trước thuế	12.0	8.05	49.0%	31.7	13.9	128%
Lợi nhuận sau thuế	9.43	6.21	51.8%	24.7	10.1	146%
LNST của CĐ cty mẹ	5.78	3.57	61.9%	15.9	6.13	159%

(Nguồn: fireant.vn)

